

Điều 3. — Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp chịu trách nhiệm trước Hội đồng Chính phủ và trước Quốc hội lãnh đạo toàn bộ công tác của Bộ như điều 2 đã quy định. Các Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp giúp Bộ trưởng trong việc lãnh đạo chung và có thể được Bộ trưởng ủy nhiệm chỉ đạo từng phần công tác của Bộ.

Trong phạm vi quyền hạn của mình, trên cơ sở và để thi hành pháp luật, và các nghị định, nghị quyết, quyết định, thông tư, chỉ thị của Hội đồng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp ra những thông tư, quyết định và kiểm tra các ngành, các cấp thi hành những thông tư, quyết định ấy; sửa đổi hoặc bãi bỏ những quyết định không thích đáng của các cơ quan chuyên môn cấp dưới thuộc ngành mình; đề nghị sửa đổi hoặc bãi bỏ những quyết định không thích đáng có liên quan đến công tác nông nghiệp của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ hay của Ủy ban hành chính địa phương.

Điều 4. — Tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp gồm có:

- Văn phòng Bộ.
- Vụ Tổ chức cán bộ.
- Vụ Tuyên giáo.
- Vụ Kế hoạch.
- Vụ Tài vụ, kiến thiết, vật tư.
- Vụ Khoa học kỹ thuật.
- Vụ Quản lý ruộng đất.
- Vụ Hợp tác xã nông nghiệp.
- Vụ Trồng trọt.
- Vụ Chăn nuôi.
- Cục Bảo vệ và kiểm dịch thực vật.
- Cục Giống và phân bón.
- Cục Nông cụ và cơ khí nông nghiệp.
- Ban Thanh tra.
- Học viện Nông lâm.
- Và các đơn vị sự nghiệp, xí nghiệp do Bộ quản lý.

Việc thành lập, sửa đổi hoặc bãi bỏ Văn phòng, các Vụ, Cục và các đơn vị tương đương do Hội đồng Chính phủ phê chuẩn.

Nhiệm vụ của Văn phòng, các Vụ, Cục và các đơn vị sự nghiệp, xí nghiệp do Bộ quản lý sẽ quy định trong điều lệ tổ chức của Bộ Nông nghiệp do Hội đồng Chính phủ phê chuẩn.

Điều 5. — Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp có trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội ngày 5 tháng 10 năm 1961

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

**NGHỊ ĐỊNH số 153-CP ngày 5-10-1961 quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Y tế.**

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ luật tổ chức Hội đồng Chính phủ ngày 14 tháng 7 năm 1960.

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Bộ Y tế là cơ quan của Hội đồng Chính phủ có trách nhiệm quản lý công tác y tế theo đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; kết hợp chặt chẽ đông y với tây y trong công tác y tế, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch công tác vệ sinh, phòng bệnh, phòng dịch, chữa bệnh nhằm bảo vệ và tăng cường sức khỏe của nhân dân để phục vụ sản xuất, phục vụ dân sinh, phục vụ quốc phòng.

Điều 2. — Bộ Y tế có nhiệm vụ và quyền hạn.

1. Nghiên cứu và trình Hội đồng Chính phủ ban hành các chính sách, thể lệ về y tế; tổ chức và chỉ đạo thực hiện các chính sách, thể lệ ấy.

2. Nghiên cứu và trình Hội đồng Chính phủ phê chuẩn kế hoạch phát triển sự nghiệp y tế; tổ chức và chỉ đạo thực hiện kế hoạch ấy.

3. Tổ chức và chỉ đạo công tác vệ sinh, phòng bệnh, phòng dịch, chữa bệnh, bảo vệ bà mẹ và trẻ em.

4. Quản lý công tác sản xuất, phân phối thuốc và dụng cụ y tế.

5. Nghiên cứu khoa học, kỹ thuật về y và dược.

6. Thi hành các hiệp định mà nước ta đã ký kết với nước ngoài về mặt y tế.

7. Xét duyệt các thiết kế, thiết bị vệ sinh, phòng bệnh của các công trình xây dựng ở thành thị và nông thôn, các công trình xây dựng công nghiệp và dân dụng, để bảo đảm sức khỏe cho công nhân, cán bộ, nhân viên và nhân dân.

8. Quyết định các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện luật lệ vệ sinh đối với thành phố, nông thôn, xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường, trường học, nhà ăn công cộng, đường giao thông để phòng dịch, chống dịch, ngăn ngừa dịch ở nước ngoài vào qua các biên giới, cửa biển và sân bay.

9. Quản lý các cơ sở sự nghiệp, doanh nghiệp và xí nghiệp trực thuộc Bộ; chỉ đạo về mặt nghiệp vụ các cơ sở sự nghiệp, doanh nghiệp và xí nghiệp y tế ở các địa phương và các ngành khác.

10. Theo dõi và giúp đỡ Hội đồng y về mặt hoạt động nghiệp vụ, chuyên môn, để tăng cường việc kết hợp chặt chẽ đông y với tây y trong công tác y tế.

11. Theo dõi và hướng dẫn Hội y học về mặt nghiên cứu và phổ biến khoa học kỹ thuật về y và dược.

12. Quản lý tổ chức, cán bộ, biên chế, lao động tiền lương, tài sản, tài vụ, vật tư, v.v... trong ngành theo chế độ chung của Nhà nước.

— Đào tạo, bồi túc cán bộ chuyên môn kỹ thuật của ngành.

Điều 3. — Bộ trưởng Bộ y tế chịu trách nhiệm trước Hội đồng Chính phủ và trước Quốc hội lãnh đạo toàn bộ công tác của Bộ như điều 2 đã quy định. Các Thứ trưởng Bộ Y tế giúp Bộ trưởng trong việc lãnh đạo chung và có thể được Bộ trưởng ủy nhiệm chỉ đạo từng phần công tác của Bộ.

Trong phạm vi quyền hạn của mình, trên cơ sở và để thi hành pháp luật, và các nghị định, nghị quyết, quyết định, thông tư, chỉ thị của Hội đồng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Y tế ra những thông tư, quyết định và kiểm tra các ngành, các cấp trong việc thi hành những thông tư, quyết định ấy; sửa đổi hoặc bãi bỏ những quyết định không thích đáng của cơ quan y tế cấp dưới; đề nghị sửa đổi hoặc bãi bỏ những quyết định không thích đáng có liên quan đến công tác y tế của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ hay của Ủy ban hành chính địa phương.

Điều 4. — Tổ chức bộ máy của Bộ Y tế gồm có:

- Văn phòng.
- Vụ Tổ chức cán bộ.
- Vụ Huấn luyện.
- Vụ Kế hoạch và tài vụ.
- Vụ Vệ sinh và phòng dịch.
- Vụ Phòng bệnh và chữa bệnh.
- Cục Dược chính và sản xuất.
- Cục Phân phối dược phẩm.
- Viện Vệ sinh, dịch tễ học.
- Viện Chống lao.
- Viện Mắt.
- Viện Sốt rét, ký sinh trùng và côn trùng
- Viện Đông y.
- Viện Dược liệu.
- Và các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, xí nghiệp do Bộ quản lý.

Việc thành lập, sửa đổi hoặc bãi bỏ Văn phòng, các Vụ, Cục, Viện, và các đơn vị tương đương do Hội đồng Chính phủ phê chuẩn.

Nhiệm vụ của Văn phòng, các Vụ, Cục, Viện và các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, xí nghiệp do Bộ quản lý sẽ quy định trong điều lệ tổ chức của Bộ Y tế do Hội đồng Chính phủ phê chuẩn.

Điều 5. — Bộ trưởng Bộ Y tế có trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội ngày 5 tháng 10 năm 1961

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

**NGHỊ ĐỊNH số 154-CP ngày 5-10-1961**  
quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ủy ban Liên lạc văn hóa với nước ngoài.

### HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ luật tổ chức Hội đồng Chính phủ ngày 14 tháng 7 năm 1960,

#### NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Ủy ban Liên lạc văn hóa với nước ngoài là cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ có trách nhiệm quản lý công tác trao đổi văn hóa với nước ngoài theo đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch phát triển công tác trao đổi văn hóa, tuyên truyền quốc tế, giới thiệu nền văn hóa Việt nam ra nước ngoài, nhằm góp phần mở rộng và tăng cường tình đoàn kết hữu nghị giữa nhân dân ta với nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa, các nước dân tộc độc lập và nhân dân yêu chuộng hòa bình, tiến bộ toàn thế giới, đề cao địa vị của nước Việt nam dân chủ cộng hòa trên trường quốc tế.

Điều 2. — Ủy ban Liên lạc văn hóa với nước ngoài có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Nghiên cứu và trình Hội đồng Chính phủ ban hành các chính sách, thể lệ về trao đổi văn hóa với nước ngoài; tổ chức và chỉ đạo thực hiện các chính sách, thể lệ ấy.

2. Nghiên cứu và trình Hội đồng Chính phủ phê chuẩn kế hoạch trao đổi văn hóa với nước ngoài và tuyên truyền quốc tế; tổ chức và chỉ đạo thực hiện kế hoạch ấy. Tiến hành đàm phán, ký kết các hiệp định về trao đổi văn hóa với các nước; tổ chức thực hiện các hiệp định ấy.

3. Thống nhất quản lý và chỉ đạo toàn bộ công tác trao đổi văn hóa với nước ngoài của các cơ quan Nhà nước và các đoàn thể nhân dân. Các ngành, các cấp phải thông qua Ủy ban trong việc quan hệ, giao dịch với các cơ quan đại diện ngoại giao của các nước tại Việt nam về mặt trao đổi văn hóa, trừ trường hợp đặc biệt được quy định riêng.

4. Phát triển quan hệ với những tổ chức văn hóa hữu nghị và các nhà văn hóa yêu chuộng hòa bình, dân chủ và tiến bộ của các nước.

5. Xuất bản sách, báo, tạp chí bằng ngoại văn để gửi ra các nước. Phối hợp với các tổ chức văn hóa, tiến bộ của các nước trong công tác dịch thuật, xuất bản sách, báo có liên quan đến nước ta.

6. Quản lý toàn bộ việc nhập khẩu, xuất khẩu và phát hành các loại văn hóa phẩm như: sách, báo, đĩa hát, bản nhạc, tranh, ảnh, tem, v.v... nhằm trao đổi văn hóa và tuyên truyền quốc tế.

7. Tổ chức các cuộc triển lãm về văn hóa của Việt nam ở nước ngoài và các cuộc triển lãm về văn hóa của nước ngoài ở Việt nam; tổ chức tham dự các cuộc thi quốc tế về văn hóa như: tranh, ảnh, v.v... cung cấp các tài liệu để giới thiệu nước Việt nam ra nước ngoài, và tổ chức các hoạt động